

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y KHOA
PHẠM NGỌC THẠCH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 2050/TĐHYKPNT-TBDA
V/v mời các đơn vị có năng lực và
quan tâm đến gói thầu “Mua thiết bị
phục vụ thí nghiệm thuộc Dự án
nhiệm nắm Talaromyces”.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 5 tháng 8 năm 2024

Kính gửi: Quý Nhà cung cấp.

Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch đang triển khai gói thầu: “Mua thiết bị phục vụ thí nghiệm thuộc Dự án nhiệm nắm Talaromyces”.

Để có cơ sở lập giá dự toán, Nhà trường kính mời các đơn vị có đủ năng lực và quan tâm đến gói thầu “Mua thiết bị phục vụ thí nghiệm thuộc Dự án nhiệm nắm Talaromyces” của Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch gửi Thư báo giá được niêm phong về Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch theo phụ lục bảng yêu cầu báo giá.

Thành phần hồ sơ gồm:

1. Bảng báo giá dịch vụ (bao gồm toàn bộ chi phí như: thuế GTGT và các chi phí liên quan khác).

2. Hiệu lực của hồ sơ chào giá: tối thiểu 90 ngày.

Kính đề nghị Quý đơn vị gửi hồ sơ nêu trên bằng cả hai hình thức sau:

1. Qua địa chỉ e-mail: thietbi@pnt.edu.vn

2. Trực tiếp về Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch.

Địa chỉ: Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch

Số 02 Dương Quang Trung, Phường 12, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh.

Thời gian gửi: trước 16 giờ 30 phút, ngày 12 tháng 8 năm 2024

Chi tiết liên hệ: ThS. Ngô Minh Nhã - số điện thoại: 0919 676 242, Phòng Thiết bị - Dự án.

**Lưu ý về tư cách hợp lệ của nhà thầu tham gia báo giá:*

- Đối với nhà thầu, nhà đầu tư trong nước: là doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, tổ hợp tác, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài đăng ký thành lập, hoạt động theo quy định của pháp luật Việt Nam. Đối với nhà thầu, nhà đầu tư nước ngoài: có đăng ký thành lập, hoạt động theo pháp luật nước ngoài;

- Hạch toán tài chính độc lập;

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp

tác xã, tổ hợp tác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về phá sản;

- Có tên trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia trước khi phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu, nhà đầu tư;

- Không đang trong thời gian bị cấm tham dự thầu theo quyết định của người có thẩm quyền, Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan khác ở Trung ương, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định tại khoản 3 Điều 87 của Luật 22;

- Không đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự.

Trân trọng./.

(Đính kèm: Phụ lục Bảng yêu cầu báo giá)

Nơi nhận:

- Như trên;
- HT và các Phó HT;
- P.CNTT (để đăng Website);
- Lưu: VT-TB-DA, N (02b).

**KT.HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

(Đã ký)

TS. BS. Phạm Quốc Dũng

PHỤ LỤC

(Đính kèm Công văn số 2050/TĐHYKPNT-TBDA ngày 5 tháng 8 năm 2024 của Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch)

BẢNG YÊU CẦU BÁO GIÁ

STT	Tên thiết bị	Xuất xứ	Đặc tính	Đơn vị tính	Số lượng
1	Hệ thống để ghi chép lại dữ liệu nhiệt độ	G7	Có thể lưu trữ lại được dữ liệu nhiệt độ của hệ thống các tủ mát, tủ âm, bình nitơ trữ mẫu Có thể truy xuất dữ liệu tối thiểu trong vòng 1 tháng để làm hồ sơ lưu	Hệ thống	1
2	Hệ thống theo dõi nhiệt độ tủ mát, tủ âm và bình nitơ trữ mẫu	G7	Có thể cài đặt ngưỡng qui định, quá nhiệt độ sẽ có chuông cảnh báo và gửi email cảnh báo hay sms cảnh báo	Hệ thống	1
3	Bình chứa nitơ lỏng điều áp và vòi dẫn đi kèm	Châu Âu	Thể tích chứa 35 lít Để lưu trữ và rút nitơ lỏng ở áp suất thấp Bình chứa tự động điều áp Có đầu dò thể hiện lượng chất lỏng Được trang bị áp kế và hai van an toàn	Bình	1
4	Bình chứa Nitơ lỏng	G7	Dung tích: 4,3 lít Đường kính cổ bình: 51 mm Chiều cao bình: 492 mm Đường kính ngoài bình: 222 mm Số gáo đựng mẫu: 1 chiếc	Bình	1
5	Máy ly tâm đa năng có rotor và adapter kèm theo	Châu Âu	Tốc độ 20913 × g Tốc độ tối đa khi dùng rotor gầu văng 4500 × g Tốc độ: 200 – 14.000 vòng/phút Gia tốc tăng/phanh: 10/10 Kích thước (W×S×H): 53,5× 60,8× 34,5cm Không cần làm lạnh. Rotor kèm theo: Rotor gầu văng với tốc độ 3.214 × g (3.900 vòng/phút) 4 x 750ml xô đáy tròn Xô, nắp và adapter có thể hấp được (121°C, 20 phút) Adapter: 2 adapter cho 7 ống falcon 50 mL 2 adapter cho 14 ống falcon 14ml	Bộ	1

STT	Tên thiết bị	Xuất xứ	Đặc tính	Đơn vị tính	Số lượng
6	Máy khuấy từ gia nhiệt	Châu Á	Nhiệt độ tối đa: 500 °C Độ chính xác: ±2 độ °C Dải tốc độ khuấy: 100 – 1200 vòng/phút Công suất: 600W	Bộ	2
7	Máy khuấy từ không có gia nhiệt	Châu Á	Nhiệt độ tối đa: 325 °C Tốc độ khuấy: 100-2000 vòng/ phút Công suất: 700W	Bộ	1
8	Pipette đơn kênh 5ml	G7	Micropipette dung tích 0,5-5ml	Cái	1
9	Tủ ấm	G7	Kích thước buồng tủ hơn khoảng 120 lít đến 170 lít Khoảng nhiệt độ: +10 °C đến 50 °C (không cần đạt nhiệt độ dưới 0 °C	Cái	1
10	Tủ lạnh	Việt Nam	Tủ bảo quản lạnh 2-14 độ C	Cái	1
11	Kính hiển vi sinh học có tích hợp camera	Châu Á	Độ phóng đại: 1000 lần Camera chuyên dùng: Độ phân giải 6.0 Mp (3072x2048 pixel)	Cái	1
12	Tủ âm 80 độ	Nhật, Tây Ban Nha, Singapore	Phạm vi nhiệt độ: -50 độ C đến -86 °C Khả năng làm lạnh: -80 độ C (với điều kiện nhiệt độ môi trường là 30 Độ C) Kích thước ngoài (W x D x H) khoảng: 1010 x 870 x 2010 mm Dung tích: lớn hơn 720 lít Phụ kiện đi kèm: Giá đựng hộp chứa mẫu đủ cho toàn tủ	Cái	2
13	Máy phá mẫu và phụ kiện kèm theo	Châu Âu	Máy phá mẫu bằng phương pháp nghiền Dung lượng: Từ 1 đến 24 ồng, 2mL/0,5mL Tốc độ: Từ 4.500 vòng/phút đến 10.000 vòng/phút (tăng thêm 100 vòng/phút) L: 378mm, W: 515mm, H: 400mm (632mm khi mở nắp) Số chu kỳ: 10 Thời gian chu kỳ: 90 giây Cân nặng: 27 kg	Cái	1